

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 3 - Ân điển là sự giàu có vô hạn của Đức Chúa Trời được ban cho loài người.

Bài 7 - Quyền phép của ân điển Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của con người (tiếp theo bài 6).

Sáng thế ký 29:15-17: **Đoạn, La-ban nói cùng Gia-cốp rằng: vì cô cháu là bà con của cậu, cháu giúp công không cho cậu thôi sao? Tiền công bao nhiêu hãy nói cho cậu biết. Vả, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chêl. Mất Lê-a yếu, còn Ra-chêl hình dung đẹp đẽ, vẻ mặt tốt tươi.**

Bản King James version chép: ¹⁵And Laban^{H3837} said^{H559} unto Jacob^{H3290}, Because^{H3588} thou art my brother^{H251}, shouldest thou therefore serve^{H5647} me for nought^{H2600}? tell^{H5046} me, what^{H4100} shall thy wages^{H4909} be? ⁶And Laban^{H3837} had two^{H8147} daughters^{H1323}: the name^{H8034} of the elder^{H1419} was Leah^{H3812}, and the name^{H8034} of the younger^{H6996} was Rachel^{H7354}. Leah^{H3812} was tender^{H7390} eyed^{H5869}; but Rachel^{H7354} was beautiful^{H3303-H8389} and well^{H3303} favoured^{H4758}.

Trước khi bước vào sự suy gẫm những sự mầu nhiệm được ẩn giấu trong các lời văn tự này, chúng ta phải cầu xin Đức Thánh-Linh ban chìa khoá mà Đức Chúa Jêsus Christ đã hứa ban cho các tôi tớ của Ngài, hầu cho chúng ta, là những người được chọn làm kẻ hầu việc Ngài, sẽ được Đức Thánh-Linh dẫn dắt vào trong các phòng của Ngài, như Lời Chúa đã chép trong sách Nhã-Ca.

Nhã-Ca 1:2-4: **Nguyện người hôn tôi bằng cái hôn của miệng người. Vì ái tình chàng ngon hơn rượu. Dầu chàng có mùi thơm tho; Danh chàng thơm như dầu đổ ra; Bởi cơ ấy các gái đồng trinh yêu mến chàng. Hãy kéo tôi; chúng tôi sẽ chạy theo chàng, Vua đã dẫn tôi vào phòng Ngài. Chúng tôi sẽ vui mừng và khoái lạc nơi chàng; Chúng tôi sẽ nói đến ái tình chàng hơn rượu. Các gái đồng trinh yêu mến chàng cách chánh trực.**

Trong các bài trước, chúng ta đã được biết ý nghĩa mầu nhiệm của chữ **hôn**, đặc biệt là nộ hôn của người có quyền đối với những người dưới quyền của mình, mà trong Lời Chúa đã chép đây, là nói về Đức Chúa Jêsus Christ - Vua của các vua. Chữ **hôn** được chép trong sách Nhã-Ca đoạn 1 trên, là nói về Lời Đức Chúa Jêsus Christ xưng những người được Đức Chúa Cha chọn và giao phó cho Ngài, để họ được làm môn đồ Ngài, mang ý nghĩa của sự chứng nhận, sự tuyên bố của Đức Chúa Jêsus đối với những người được Ngài chọn cho được đồng cai trị với Ngài trong Nước của Ngài, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 15:15: **Ta chẳng gọi các người là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các người là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ cho các người biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta.**

Lu-ca 22:28-30: **Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

Đức Chúa Jêsus đã công bố rằng, hết thảy mọi sự được chép trong Kinh-Thánh, đều làm chứng về Ngài, là làm chứng về Đức Giê-Hô-Va là Đấng cứu chuộc loài người và Ngài cứu chuộc loài người bằng Lời của Ngài, mà Đức Chúa Jêsus Christ chính là Lời Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng, hết thảy các Lời đã được chép về Ngài (là Đấng Christ) trong Kinh-Thánh, phải được ứng nghiệm.

Lu-ca 24:44: **Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các người, ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm.**

Lời của Đức Chúa Jêsus Christ là mạng lệnh, vì Ngài đến thế gian này để nhắc lại cho hết thảy loài người biết rằng, các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, cũng là ban cho muôn dân trên đất này, trải muôn đời và chính Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng, sau khi giá cứu chuộc loài người đã được hoàn thành (qua Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời), thì Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ ghi tạc Luật pháp của Ngài vào trong lòng và trong trí của loài người, mà Lời của Đức Chúa Trời còn được gọi là **Tin-Lành đời đời - the everlasting gospel** (Khải huyền 14:6).

Tin-Lành là Lời của Đức Chúa Trời, được ban cho loài người và Lời Đức Chúa Trời là thông tin tốt lành đối với sự sống còn của loài người ở trên trái đất này. Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp, là con đường dẫn loài người (tâm linh) ra khỏi chốn tối tăm thuộc về bóng của sự chết, để dắt đưa loài người đến nơi sáng láng, lạ lùng của Đức Chúa Trời. Nhưng không phải khi người ta nhìn thấy Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì người ta có thể hưởng được Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, vì tự xác thịt của loài người không thể phục được

Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì dù người ta biết Luật pháp của Đức Chúa Trời là tốt lành, nhưng xác thịt của người ta không có sức làm theo Luật pháp đó, vì thân thể xác thịt của loài người đã bị bán làm tội mọi cho tội lỗi. Điều này cũng giống như những người đang ở trong cơn đói mà nhận được lương thực viện trợ, nhưng người ta lại không có nhận được bất kỳ một phương tiện gì để có thể biến bột mì, thóc, thành bánh, thành cơm được và như vậy, người ta sẽ chết vì đói trong khi những vật được gọi là lương thực kia đang ở trước mặt họ!

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có giá cứu chuộc loài người, nhưng Ngài cần có những người làm công việc truyền giải ý nghĩa, mục đích cùng hết thảy mọi sự liên quan đến việc làm thế nào để loài người hợp pháp nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, không tây vị ai bao giờ, vì thế cho nên, để loài người nhận được giá cứu chuộc của Ngài, thì loài người phải làm theo mọi sự đã có chép trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, không phải làm theo thủ tục, nhưng trong sự hiểu biết cách đầy đủ, trọn vẹn hết thảy các tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và được chép xuống trong Kinh-Thánh và chính loài người, tức là mọi người nào tin nhận và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, phải nhận biết được mình đã đạt được tiêu chuẩn của sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời, hay là chưa đạt được các tiêu chuẩn đã được chép trong Kinh-Thánh, nếu người ta tin Lời của Đức Chúa Trời và làm theo.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng, Ngài là sự sáng và các Lời của Ngài đã phán ra ấy là để cho hết thảy mọi người nào tin đến Danh Ngài, phải vâng giữ là tuân theo các Lời của Ngài, vì Chúa Jêsus đã cảnh báo rằng, ngay sau khi Ngài trở về thiên đàng, thì ma quỷ (vua chúa của thế gian này) sẽ ập đến để lừa dối, để cướp giết và huỷ diệt những người nào tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ và chúng sẽ sử dụng sự lừa dối để dỗ dành, để cám dỗ những người được chọn của Đức Chúa Jêsus Christ.

Giăng 14:25-30: Ta đã nói những điều đó với các người đang khi ta còn ở cùng các người. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều ta đã phán cùng các người. Ta để sự bình an lại cho các người; ta ban sự bình an ta cho các người; ta cho các người sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ hãi. Các người từng nghe ta nói rằng: Ta đi, và ta trở lại cùng các người. Nếu các người yêu mến ta, thì sẽ vui mừng về điều ta đi đến cùng Cha, bởi vì Cha tôn trọng hơn ta. Hiện nay ta đã nói những điều đó với các người trước khi xảy đến, để khi những điều đó xảy đến thì các người tin. Ta sẽ chẳng nói chi với các người nữa, vì vua chúa thế gian này hầu đến; người chẳng có chi hết nơi ta.

Ma-thi-ơ 24:24: Vì nhiều christ giả và tiên tri giả sẽ dậy lên, làm những dấu lớn, phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng đến dỗ dành chính những người được chọn.

Trong những ngày sau rốt này, có những người vốn được xưng là người rao giảng Tin-Lành, có uy tín, được nổi danh và được tôn trọng, lại bất ngờ mở miệng ra tuyên bố những tín lý có thể gọi đó là sự ngu dại, vì các lời mà họ nói ra đó đã nghịch lại những sự mà họ đã từng tôn cao, đã từng bảo vệ rằng, Lời Đức Chúa Trời hằng còn đến muôn đời và không bao giờ qua đi! Mà bây giờ họ giảng ra, viết thành sách mà nói rằng, *Kinh-Thánh phần Cựu ước là dành cho dân Y-sơ-ra-ên, còn Kinh-Thánh phần Tân-ước là dành cho Cơ-đốc nhân!*

Sở dĩ tôi tố của Đức Chúa Jêsus Christ- phải sử dụng nguyên tắc căn bản của chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, theo như Lời Đức Chúa Trời đã chép trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 28, để trang bị sự sáng, lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời cho những người sẽ được nghe bài giảng này, cũng như các bài mà tôi tố Chúa đã cậy ơn Chúa mà giảng trải suốt hai mươi năm qua, cho đến tận bây giờ (2019), là trước khi chúng ta bước lên cao trong sự nhận biết Lời của Đức Chúa Trời, thì chúng ta phải luôn kiểm tra cái nền của chiếc thang mà chúng ta sẽ bước lên các bậc của chiếc thang đó, để được thấy những sự ở trên cao trong sự nhận biết Lời Chúa, cũng như những chiếc cần cầu của những công trình xây dựng vậy, người ta phải bảo đảm việc tính toán khi lắp đặt các chi tiết của chiếc cần cầu đó được an toàn cho việc nâng các vật liệu nặng lên cao và di chuyển chúng tới những nơi thuộc về công trình đang xây dựng của họ vậy.

Trong thời thuộc về Giao-ước Cũ (gọi là Cựu ước), nghĩa là trước khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, thì dân Y-sơ-ra-ên là bóng về một dân thánh, một nước thầy tế lễ, mà Vua của nước thầy tế lễ đó chính là Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, mà chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập Con Ngài lên làm Vua theo quyết định của Ngài và quyết định đó đã được chép xuống trong Thi-Thiên 2 và Thi-Thiên 110, chứ không phải là được lập trong thời của Môi-se.

Thi-Thiên 2:1-12: Nhân sao các ngoại bang náo loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không?

Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xúc dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bẻ lòi tới (*dây buộc*) của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thanh nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, ta đã lập Vua ta trên Si-ôn là núi thánh ta. Ta sẽ giăng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Người là Con ta; Ngày nay ta đã sanh Người. Hãy cầu ta, ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thanh nộ Người hòng nổi lên. Phàm kẻ nào nường nấu mình nơi Người có phước thay!

Thi-Thiên 110:1-7: Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng ta đặt kẻ thù nghịch ngươi làm bệ chân cho ngươi. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực ngươi; Hãy cai trị giữa các thù nghịch ngươi. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi ngươi mặc trang sức thánh cũng đến cùng ngươi như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mê-ni-xê-đéc. Chúa ở bên hữu ngươi sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận. Ngài sẽ đoán xét các nước, làm khắp nơi đầy xác chết; Cũng sẽ chà nát kẻ làm đầu của nước lớn. Ngài sẽ uống nước khe trong đường, và nhân đó ngược đầu lên.

Hết thấy mọi sự đã được chép trong sách Sáng thế ký, là sách đặc biệt nhất trong hết thấy các sách được chép trong Kinh-Thánh, vì hết thấy những sự đó, nếu chẳng phải bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ ra cho Môi-se, thì không có một người nào trên đất này có thể biết được, vì những sự đó là thuộc về Đức Chúa Trời và ở trong Đức Chúa Trời, là Đấng tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật, Danh Ngài là Đức Giê-hô-va.

Gia-cốp là người hình bóng về những người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế, điều đó không có nghĩa là chỉ những người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế, thì mới được cứu chuộc, nhưng là nói về tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt ra và những người nào biết nhờ cậy quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà đạt được tiêu chuẩn đó, thì người đó sẽ được Đức Giê-Hô-Va chọn là tuyển dân của Ngài. Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (1444 B.C.) Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ và tiêu chuẩn này như sau.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủi sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu, đặt ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Gia-cốp đã được chọn, không phải là ngay khi người đang nằm ở trong bụng mẹ, mà là khi người đã thực hành đức tin của mình, qua việc người dùng nỗ lực của chính mình, khi có cơ hội thì người đã nhận được quyền làm con kế tự cha mình. Gia-cốp đã không lừa dối Ê-sau để có được quyền kế tự đó, mà chính Ê-sau đã khinh dễ quyền kế tự đó, mà đổi lấy miếng ăn từ Gia-cốp và đó là một sự hoán đổi có sự thuận ý của hai người.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập giao ước với Gia-cốp, khi Ngài thấy rõ Gia-cốp đã vâng theo lời dạy của mẹ mình, là Rê-be-ca, là người hình bóng về Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsu Christ ở trên đất này, để đi đến với La-ban, là người hình bóng về công việc của Đức Thánh-Linh.

Sáng thế ký 29:15: Đoạn, La-ban nói cùng Gia-cốp rằng: vì cố cháu là bà con của cậu, cháu giúp công không cho cậu thôi sao? Tiền công bao nhiêu hãy nói cho cậu biết.

Chữ bà con - brother^{H251} chép trong câu 15 trên, đó là chữ 兄弟 - ach, số 0251 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: cùng một cha, bà con gần, mối quan hệ họ hàng, sự giống nhau về tính chất;

Chắc chắn người những người mới tin Chúa sẽ không thể chấp nhận được sự giải nghĩa này, nếu họ nghe nói rằng La-ban là người hình bóng về chức vụ của Đức Thánh-Linh, Ngài là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, mà lại nói với Gia-cốp rằng, người là bà con với Ngài!

Sự thất vọng này đã xảy đến với những người Giu-đa, khi họ bắt bớ Đức Chúa Jê-sus, khi Ngài xưng mình là con của Đức Chúa Trời và người ta đã cho rằng, Chúa Jê-sus đã nói phạm thượng, khi ví mình, một con người tầm thường, mà lại xưng Đức Chúa Trời là Cha mình.

Giăng 10:32-36: Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta đã làm trước mắt các ngươi lắm việc lành bởi Cha đến; vì việc chi mà các ngươi ném đá ta? Người Giu-đa trả lời rằng: Ấy chẳng phải vì một việc lành mà chúng ta ném đá ngươi, nhưng vì lỗi lộng ngôn: ngươi là người, mà tự xưng là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Trong luật pháp của các ngươi há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các ngươi là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, có sao các ngươi cáo ta là nói lộng ngôn?

Bây giờ chúng ta hãy xem, Lời Chúa đã chép gì về mối quan hệ giữa Giê-hô-va Đức Chúa Trời với tuyển dân của Ngài cùng mối quan hệ của những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ với Đức Chúa Jê-sus Christ và với Đức Chúa Trời.

Giê-rê-mi 31:32: Giao ước này sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay dất ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Ô-sê 2:16-20: Đức Giê-hô-va phán rằng: Trong ngày đó ngươi sẽ gọi ta là: Chồng tôi, và sẽ không gọi ta là: Chủ tôi nữa. Vì ta sẽ cắt tên của các tượng Ba-anh khỏi miệng nó; và không ai nói đến tên chúng nó nữa. Trong ngày đó, ta sẽ vì chúng nó lập ước cùng những thú đồng, những chim trời, và côn trùng trên đất. Ta sẽ bẻ gãy và làm cho biến mất khỏi đất này những cung, những gươm, và giặc giã; và sẽ khiến dân sự được nằm yên ổn. Ta sẽ cưới ngươi cho ta đời đời; ta sẽ cưới ngươi cho ta trong sự công bình và chánh trực, nhân từ và thương xót. Phải, ta sẽ cưới ngươi cho ta trong sự thành tín, và ngươi sẽ biết Đức Giê-hô-va.

Ma-thi-ơ 12:46-50: Khi Đức Chúa Jê-sus còn phán cùng dân chúng, thì mẹ và anh em Ngài đến đứng ngoài, muốn nói cùng Ngài. Có người thưa cùng Ngài rằng: Đây này, mẹ và anh em thầy ở ngoài, muốn nói cùng thầy. Ngài đáp rằng: Ai là mẹ ta, ai là anh em ta? Ngài giơ tay chỉ các môn đồ mình, mà phán rằng: Đây là mẹ ta cùng anh em ta! Vì hễ ai làm theo ý muốn Cha ta ở trên trời, thì người đó là anh em, chị em ta, cùng là mẹ ta vậy.

Hê-bơ-rơ 2:10-13: Thật, Đấng mà muôn vật hướng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đấng làm cội rễ sự cứu rỗi của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lắm. Vì Đấng làm nên thánh và kẻ được nên thánh, đều bởi một Cha mà ra. Cho nên Ngài không thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em, khi Ngài có phán: Tôi sẽ truyền Danh Chúa cho anh em tôi; Và ngợi khen Chúa ở giữa hội. Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho ta.

Bây giờ chúng ta đã hiểu ý nghĩa của việc La-ban đã gọi Gia-cốp là bà con là điều mà hầu hết mọi người tin Chúa đều không dám nghĩ đến, vì mọi người đều sợ mình sẽ phạm thượng, nếu nghĩ mình có một mối quan hệ như Lời Chúa đã chép, nhưng Đức Chúa Jê-sus đã phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi. (Giăng 8:31-32)

Sáng thế ký 29:15: Đoạn, La-ban nói cùng Gia-cốp rằng: vì cố cháu là bà con của cậu, cháu giúp công không cho cậu thôi sao? Tiền công bao nhiêu hãy nói cho cậu biết.

Bản King James version chép: ¹⁵And Laban^{H3837} said^{H559} unto Jacob^{H3290}, Because^{H3588} thou art my brother^{H251}, shouldest thou therefore serve^{H5647} me for nought^{H2600}? tell^{H5046} me, what^{H4100} shall thy wages^{H4909} be?

Chữ **giúp** - serve^{H5647} chép đây, là chữ עָבַד - abad, số 5647 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự hầu việc, sự thờ phượng, làm đầy tớ, sự phục vụ, sự cố gắng, sự vâng phục, sự thỏa lòng, sự trung thành, sự lắng nghe.*

Chữ **không** (công không) - nought^{H2600} chép trong câu 15 trên, đó là chữ אֵין - chinnam, số 2600 ra từ chữ יָן - chen số 2580 và chữ יָן - chanan, số 2603 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tự do, tùy thích, không bị*

gò bó, không bị bắt buộc, chẳng vì điều gì hết, không có mục đích gì, không lấy tiền công; vì sự quyền rũ, vì sự tử tế, vì sự tôn trọng, sự chấp nhận, vì sự thiện chí, sự đồng ý với, sự tìm kiếm ân huệ,

Chữ **tiền công** - wages^{H4909} chép trong câu 15 trên, đó là chữ מַשְׂכָּרֶת - maskoreth, số 4909 ra từ chữ שָׂכַר - sakar, số 7936 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tiền lương, tiền công, sự hoàn trả lại vật bị mất, sự giành được bởi công lao bỏ ra;*

Câu 15 trên là sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh đối với hết thảy những người tin Đức Chúa Jêsus Christ là Cứu Chúa của cuộc đời mình, vì hầu như hết thảy mọi người tin Chúa đều nhờ Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh mà nhận biết mình là một tội nhân gồm ghê tởm, nhưng nhờ ân điển và ơn thương xót của Đức Chúa Trời mà được cứu chuộc bởi huyết báu của Đức Chúa Jêsus Christ, mà họ lại không biết rằng, hết thảy loài người (ra từ A-đam) đều là nạn nhân vì tội lỗi của A-đam mà thân thể xác thịt của người ta bị bán làm tội mọi cho tội lỗi, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban giá cứu chuộc cho loài người, ấy là Ngài chuộc lại tâm linh của loài người, vì tâm linh loài người được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời và mục đích Đức Chúa Trời tạo nên loài người (tức là tâm linh loài người, chứ không phải thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người) ấy là để tìm kiếm, tuyển chọn và luyện lọc từ giữa hết thảy loài người, ra một dòng dõi thánh, là dòng dõi sẽ hầu việc trong Nước thầy tế lễ của ngài, mà Thầy thầy tế lễ thượng phẩm của Nước ấy, là Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, Ngài là Chúa của muôn vật.

Khi người tin Chúa nhận biết sự thương xót của Đức Chúa Trời mà hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời, thông qua sự tin cậy, sự phó thác sự sống mình cho Đức Chúa Trời, luôn thoả lòng về mọi sự mà mình đã nhận được từ nơi Chúa, thì dù người tin Chúa không hề có ý tưởng cầu xin Đức Chúa Trời ban điều gì cho mình (vì sự kính sợ Đức Chúa Trời) nhưng Đức Thánh-Linh sẽ khích lệ những người như vậy, hãy cầu xin Ngài và trình dâng lên Ngài các nhu cầu của mình, thì Ngài sẽ ban cho người đó những sự mà họ đã cầu xin.

Khi chúng ta hầu việc Chúa, phục vụ Chúa, vâng phục luật pháp của Chúa, và ngay cả khi chúng ta rèn tập để vâng phục luật pháp của Chúa, thì Đức Chúa Trời cũng nhận biết tất cả mọi sự nỗ lực của mỗi người và Ngài sẽ ban thưởng cho mọi công việc mà chúng ta đã làm đó, như là sự hầu việc, sự thờ phượng Ngài, mà sự trả công của La-ban cho Gia-cốp đó là hình bóng. Đức Chúa Trời nhân từ sẽ ban thưởng cho chúng ta mà không đòi chúng ta phải trả tiền, Ngài không đòi của lễ, và những sự ban cho đó sẽ không lấy lại, vì Đức Chúa Trời đã tha thứ hết thảy mọi tội lỗi của chúng ta và coi chúng ta là quý giá ở trước mặt Ngài. Nếu chúng ta biết Gia-cốp là hình bóng về chúng ta, thì Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh đây là nói về chúng ta vậy.

Ê-sai 43:1-4: *Bây giờ, hỡi Gia-cốp! Đức Giê-hô-va là Đấng đã dựng nên ngươi, hỡi Y-sơ-ra-ên! Ngài là Đấng đã tạo thành ngươi, phán như vậy: Đừng sợ, vì ta đã chuộc ngươi. Ta đã lấy tên ngươi gọi ngươi; ngươi thuộc về ta. Khi ngươi vượt qua các dòng nước, ta sẽ ở cùng; khi ngươi lội qua sông, sẽ chẳng che lấp. Khi ngươi bước qua lửa, sẽ chẳng bị cháy, ngọn lửa chẳng đốt ngươi. Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, Cứu Chúa ngươi. Ta ban Ê-díp-tô làm giá chuộc ngươi, Ê-thi-ô-bi và Sê-ba làm của thay ngươi. Vì ta đã coi ngươi là quý báu, đáng chuộc, và ta đã yêu ngươi, nên ta sẽ ban những người thế ngươi, và các dân tộc thay mạng sống ngươi.*

Trong Lời phán này, chúng ta thấy rõ rằng, Đức Chúa Trời đã coi Gia-cốp là quý giá và đáng chuộc, không phải bởi Gia-cốp đã làm điều gì cho Ngài, nhưng vì Gia-cốp đã được chính Đức Chúa Trời tạo dựng nên, không phải chỉ có xác thịt mà cả tâm linh nữa, vì Đức Chúa Trời đã gọi cả danh cũ và danh mới của Gia-cốp và Ngài đã ban Lời hứa của Ngài cho cả hai phần thuộc thể và thuộc linh của Gia-cốp.

Trước khi trở về với Đức Chúa Cha nơi thiên đàng, Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về điều này như sau:

Giăng 16:20-27: *Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, các ngươi sẽ khóc lóc, than vãn, còn người đời sẽ mừng rỡ; các ngươi sẽ ở trong sự lo buồn, nhưng sự lo buồn các ngươi sẽ đổi làm vui vẻ. Người đàn bà, lúc sanh đẻ thì đau đớn, vì giờ mình đến rồi; song khi đứa con đã lọt lòng, người không còn nhớ sự khốn khổ nữa, mừng rằng mình đã sanh ra một người trong thế gian. Khác nào như các ngươi hiện ở trong cơn đau đớn, nhưng ta sẽ lại thấy các ngươi, thì lòng các ngươi vui mừng, và chẳng ai cướp lấy sự vui mừng các ngươi được. Trong ngày đó, các ngươi không còn hỏi ta về điều chi nữa. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, điều chi các ngươi sẽ cầu xin nơi Cha, thì Ngài sẽ nhân danh ta mà ban cho các ngươi. Đến bây giờ, các ngươi chưa từng nhân danh ta mà cầu xin điều chi hết. Hãy cầu xin đi, các ngươi sẽ được, hầu cho sự vui mừng các ngươi được trọn vẹn. Ta đã dùng ví dụ mà nói cho các ngươi mọi điều*

đó. Giờ đến, là khi ta chẳng còn dùng ví dụ mà nói cùng các người nữa, nhưng khi ấy ta sẽ nói rõ ràng về Cha cho các người. Trong ngày đó, các người sẽ nhân danh ta mà cầu xin, ta chẳng nói rằng ta vì các người sẽ cầu xin Cha đâu; vì chính Cha yêu thương các người, nhân các người đã yêu mến ta, và tin rằng ta từ nơi Cha mà đến.

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã kinh nghiệm được lẽ thật này qua Đức Chúa Jêsus Christ và họ đã hướng dẫn mọi người tin Chúa (qua chức vụ của họ) hãy nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà trình dâng mọi điều lo lắng của mình lên cho Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ ban ơn cho họ.

1 Giăng 5:14-15: **Này là điều chúng ta dạn dĩ ở trước mặt Chúa, nếu chúng ta theo ý muốn Ngài mà cầu xin việc gì, thì Ngài nghe chúng ta. Nếu chúng ta biết không cứ mình xin điều gì, Ngài cũng nghe chúng ta, thì chúng ta biết mình đã nhận lãnh điều mình xin Ngài.**

Phần nhiều người tin Chúa đã vì sự thiếu hiểu biết mà không cầu xin Đức Chúa Trời những sự liên quan đến sự sống của tâm linh mình, vì phần nhiều người tin Chúa đã cho rằng, Đức Chúa Trời là Đấng biết rõ mọi sự và Ngài sẽ tự động ban ơn cho những người nào đã tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Ngài.

Mọi người tin Chúa hãy nhớ rằng, mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người ấy là để tìm một dòng dõi thánh, là dòng dõi được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời, được sanh ra trên trái đất này, đang phải ngồi ở trong bóng của sự chết, nhưng ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ấy (vì tâm linh loài người vốn là một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va) vẫn nhận biết trách nhiệm của mình, là phải quản trị xác thịt mình, để sống và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, để nhờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà tâm linh người ấy (ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ấy) được thắp sáng, được phục hồi lại thân phận làm con kế tự Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rằng tâm linh người ấy vẫn nhận biết Ngài, kính sợ Ngài và tôn trọng Ngài và Ngài sẽ làm ơn cho người ấy, nhưng không phải là Đức Chúa Trời tự động làm gì cho người ấy, nhưng chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đãi người ấy tùy theo những điều mà tâm linh người ấy ao ước.

La-ban đã hỏi Gia-cốp rằng: **vì cơ cháu là bà con của cậu, cháu giúp công không cho cậu thôi sao? Tiền công bao nhiêu hãy nói cho cậu biết.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy hết thảy những người đã đến với Ngài để nghe Ngài giảng, biết mình phải cầu xin điều gì từ nơi Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 6:22-34: **Con mắt là đèn của thân thể. Nếu mắt người sáng sủa thì cả thân thể người sẽ được sáng láng; nhưng nếu mắt người xấu, thì cả thân thể sẽ tối tăm. Vậy, nếu sự sáng láng trong người chỉ là tối tăm, thì sự tối tăm này sẽ lớn biết là dường bao! Chẳng ai được làm tôi hai chủ; vì sẽ ghét người này mà yêu người kia, hoặc trọng người này mà khinh người kia. Các người không có thể làm tôi Đức Chúa Trời lại làm tôi Ma-môn nữa. Vậy nên ta phán cùng các người rằng: đừng vì sự sống mình mà lo đồ ăn uống; cũng đừng vì thân thể mình mà lo đồ mặc. Sự sống há chẳng quý trọng hơn đồ ăn sao, thân thể há chẳng quý trọng hơn quần áo sao? Hãy xem loài chim trời: chẳng có gieo, gặt cũng chẳng có thâu trữ vào kho tàng, mà Cha các người trên trời nuôi nó. Các người há chẳng phải là quý trọng hơn loài chim sao? Vả lại, có ai trong vòng các người lo lắng mà làm cho đời mình được dài thêm một khắc không? Còn về phần quần áo, các người lại lo lắng mà làm chi? Hãy ngắm xem những hoa huệ ngoài đồng mọc lên thế nào: chẳng làm khó nhọc, cũng không kéo chỉ; nhưng ta phán cùng các người, dầu vua Sa-lô-môn sang trọng đến đâu, cũng không được mặc áo tốt như một hoa nào trong giống đó. Hỡi kẻ ít đức tin, loài cỏ ngoài đồng, là giống nay còn sống, mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho nó mặc đẹp thế ấy thay, huống chi là các người! Ấy vậy, các người chớ lo lắng mà nói rằng: Chúng ta sẽ ăn gì? uống gì? mặc gì? Vì mọi điều đó, các dân ngoại vẫn thường tìm, và Cha các người ở trên trời vốn biết các người cần dùng những điều đó rồi. Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa. Vậy, chớ lo lắng chi về ngày mai; vì ngày mai sẽ lo về việc ngày mai. Sự khó nhọc ngày nào đủ cho ngày ấy.**

Chúa Jêsus đã phán về con mắt là đèn của thân thể (The light of the body is the eye) ấy là Ngài phán về tâm linh của người ta, vì Kinh-Thánh đã chép rằng: **“Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.”** (Châm ngôn 20:27)

Đức Chúa Jêsus đã mạng lệnh cho hết thảy tâm linh của loài người phải nhận biết trách nhiệm của mình, là phải cầu xin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi tâm linh mình, mà nguyên liệu

để khiến ngọn đèn đó được thấp sáng, đó là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời. Vì Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian không phải để nói điều gì thuộc về riêng Ngài, nhưng Ngài nói mọi điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và đã được chép trong Kinh-Thánh, nhưng các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên và chính dân Y-sơ-ra-ên đã không tin cậy, không vâng giữ và không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên thân thể xác thịt của họ đã không được chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp và khi thân thể của người ta không được chuộc ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, thì tâm linh của họ sẽ tiếp tục phải ngồi ở trong bóng của sự chết.

Đức Chúa Jêsus đã phán với loài người rằng, hãy trước hết cầu xin những sự thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh mình, vì nếu tâm linh của người ta không được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì dù thân thể xác thịt của người ta có đủ mọi thứ nó muốn, nhưng khi thân thể xác thịt đó chết, tâm linh của người ấy sẽ hư mất đời đời nơi hoả ngục, như Lời Chúa đã phán.

Lu-ca 12:16-21: Ruộng của một người giàu kia sinh lợi nhiều lắm, người bèn tự nghĩ rằng: Ta phải làm thể nào? Vì không có đủ chỗ chứa hết sản vật. Lại nói: Này, việc ta sẽ làm: ta phá cả kho tàng và cất cái khác lớn hơn, thâu trữ sản vật và gia tài vào đó; rồi sẽ nói với linh hồn ta rằng: Linh hồn ơi, mày đã được nhiều của để dành dùng lâu năm; thôi, hãy nghỉ, ăn uống, và vui vẻ. Song Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Hỡi kẻ dại! Chính đêm nay linh hồn ngươi sẽ bị đòi lại; vậy những của cải ngươi đã sắm sẵn sẽ thuộc về ai? Hễ ai thâu trữ của cho mình mà không giàu có nơi Đức Chúa Trời thì cũng như vậy.

Gia-cốp đã ở lại với cậu của mình, là La-ban một thời gian và dường như Gia-cốp không có ý định hỏi công giá, cũng như rất nhiều người tin Chúa đã không biết mình phải cầu xin điều gì nơi Đức Chúa Trời cho sự sống lại của linh hồn mình vậy. Nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết rõ mọi sự này, nên mọi sự đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép xảy ra đối với loài người ở trên trái đất này, đều nằm trong mục đích và kế hoạch tìm một dòng dõi thánh cho nước thầy tế lễ của Ngài và mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh đó, đã được định nghĩa một cách chính xác, như Lời Chúa đã chép, đó là: **“Hỡi Anh em, tôi nói theo thói quen người ta rằng: Khi một người đã làm tờ giao ước thành rồi, thì không ai có phép được xóa đi hay thêm vào sự gì. Vả, các lời hứa đã được phán cho Áp-ra-ham và cho dòng dõi người, không nói: Và cho các dòng dõi người, như chỉ về nhiều người; nhưng nói: Và cho dòng dõi người, như chỉ về một người mà thôi, tức là Đấng Christ. Vậy thì tôi nói rằng: Lời giao ước mà Đức Chúa Trời trước kia đã kết lập thành rồi, thì không có thể bị hủy đi, và lời hứa cũng không có thể bị bỏ đi bởi luật pháp, là sự cách sau bốn trăm ba mươi năm mới có. Vì, nếu cơ nghiệp được ban cho bởi luật pháp, thì không bởi lời hứa nữa. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng lời hứa mà ban cơ nghiệp cho Áp-ra-ham. Vậy thì làm sao có luật pháp? luật pháp đã đặt thêm, vì cơ những sự phạm phép, cho tới chừng nào người dòng dõi đến, là người mà lời hứa đã hứa cho; luật pháp được ban ra bởi mấy thiên sứ và truyền ra bởi một người trung bảo. Vả, người trung bảo chẳng phải là người trung bảo về một bề mà thôi, nhưng Đức Chúa Trời chỉ có một. Vậy thì luật pháp nghịch cùng lời hứa của Đức Chúa Trời hay sao? chẳng hề như vậy; vì nếu đã ban cho một luật pháp có thể làm cho sống, thì sự công bình chắc bởi luật pháp mà đến. Nhưng Kinh Thánh đã nhốt hết thấy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ mà được ban cho những kẻ tin. Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra. Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo đặng dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình. Song khi đức tin đã đến, chúng ta không còn phục dưới thầy giáo ấy nữa. Vì chứng anh em bởi tin Đức Chúa Jêsus Christ, nên hết thấy đều là con trai của Đức Chúa Trời. Vả, anh em thấy đều chịu phép báp tem trong Đấng Christ, đều mặc lấy Đấng Christ vậy. Tại đây không còn chia ra người Giu-đa hoặc người Gờ-réc; không còn người tôi mọi hoặc người tự chủ; không còn đàn ông hoặc đàn bà; vì trong Đức Chúa Jêsus Christ, anh em thấy đều làm một. Lại nếu anh em thuộc về Đấng Christ, thì anh em là dòng dõi của Áp-ra-ham, tức là kẻ kế tự theo lời hứa.”** (Ga-la-ti 3:15-29)

Chúng ta hãy xem Gia-cốp đã có quyết định như thế nào đối với câu hỏi của La-ban, cậu mình.

Sáng thế ký 29:16-20: Vả, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chên. Mất Lê-a yếu, còn Ra-chên hình dung đẹp đẽ, vẻ mặt tốt tươi. Gia-cốp yêu Ra-chên nên nói rằng: Vì nàng Ra-chên, con út cậu, tôi sẽ giúp việc trong bảy năm.

Bản King James version chép: ¹⁶And Laban^{H3837} had two^{H8147} daughters^{H1323}: the name^{H8034} of the elder^{H1419} was Leah^{H3812}, and the name^{H8034} of the younger^{H6996} was Rachel^{H7354}. ¹⁷Leah^{H3812} was tender^{H7390} eyed^{H5869}; but Rachel^{H7354} was beautiful^{H3303-H8389} and well^{H3303} favoured^{H4758}. ¹⁸And Jacob^{H3290} loved^{H157} Rachel^{H7354}; and said^{H559}, I will serve^{H5647} thee seven^{H7651} years^{H8141} for Rachel^{H7354} thy younger^{H6996} daughter^{H1323}.

Chữ con gái - daughters^{H1323} chép trong câu 16 trên, đó là chữ בָּת - bath, số 1323 ra từ chữ בָּנָה - banah, số 112 9 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con gái, người nữ; để tạo lập, để xây dựng, để thiết lập, để xây dựng lại, để sửa chữa, để làm cho vững lập, để sanh sản con cái*;

Nếu chúng ta đã biết Lời Chúa luôn mang ý nghĩa về thần linh và sự sống và loài người chúng ta có hai thân thể, một là thể thuộc linh, là thuộc về trời, là thuộc về thần linh, được tạo nên bởi hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Hai là loài người có thân thể xác thịt là thuộc về đất, được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lấy bụi trên mặt đất này để tạo nên, được ví là cái nhà tạm, là đồ dùng cho sự công bình mà chính tâm linh của loài người, tức là thể thuộc linh, được Đức Giê-Hô-Va đặt vào trong thân thể bằng bụi đất đó, để quản trị thân thể đó mà hầu việc Đức Chúa Trời.

Khi A-đam chưa phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì tự trong A-đam đã có Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và thân thể xác thịt của A-đam phải chịu sự cai trị của A-đam, cho đến khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, kể từ đó, vì A-đam đã nghe theo lời vợ mình, là người được tạo nên bởi thịt và xương của A-đam, nghĩa là được tạo nên bằng bụi đất, nên thân thể xác thịt của loài người phải bị sự rửa sả cai trị. Bởi tội lỗi và sự chết đã vào trong loài người hết thảy, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phải ban Luật pháp cho loài người xác thịt, để tâm linh loài người nhận biết trách nhiệm và công việc phải làm, để thoát ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, như Lời Chúa đã chép.

Rô-ma 5:1-21: Vậy chúng ta đã được xưng công bình bởi đức tin, thì được hòa thuận với Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Đấng đã làm cho chúng ta cậy đức tin vào trong ơn nầy là ơn chúng ta hiện đang đứng vững; và chúng ta khoe mình trong sự trông cậy về vinh hiển Đức Chúa Trời. Nào những thế thôi, nhưng chúng ta cũng khoe mình trong hoạn nạn nữa, vì biết rằng hoạn nạn sanh sự nhịn nhục, sự nhịn nhục sanh sự rèn tập, sự rèn tập sanh sự trông cậy. Vả, sự trông cậy không làm cho hổ thẹn, vì sự yêu thương của Đức Chúa Trời rải khắp trong lòng chúng ta bởi Đức Thánh Linh đã được ban cho chúng ta. Thật vậy, khi chúng ta còn yếu đuối, Đấng Christ đã theo kỳ hẹn chịu chết vì kẻ có tội. Vả, họa mới có kẻ chịu chết vì người nghĩa; để thường cũng có kẻ bằng lòng chết vì người lành. Nhưng Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết. Huống chi nay chúng ta đã nhờ huyết Ngài được xưng công bình, thì sẽ nhờ Ngài được cứu khỏi cơn thanh nộ là đường nào! Vì nếu khi chúng ta còn là thù nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà đã được hòa thuận với Ngài bởi sự chết của Con Ngài, thì huống chi nay đã hòa thuận rồi, chúng ta sẽ nhờ sự sống của Con ấy mà được cứu là đường nào! Nào những thế thôi, chúng ta lại còn khoe mình trong Đức Chúa Trời bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, nhờ Ngài mà chúng ta hiện nay đã được sự hòa thuận. Cho nên, như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều phạm tội. Vì, trước khi chưa có luật pháp, tội lỗi đã có trong thế gian, song chưa có luật pháp, thì cũng không kể là tội lỗi. Nhưng từ A-đam cho đến Môi-se, sự chết đã cai trị cả đến những kẻ chẳng phạm tội giống như tội của A-đam, là người làm hình bóng của Đấng phải đến. Song tội lỗi chẳng phải như sự ban cho của ân điển. Vì nếu bởi tội lỗi của chỉ một người mà mọi kẻ khác đều phải chết, thì huống chi ơn của Đức Chúa Trời và sự ban cho trong ơn Ngài tỏ ra bởi một người là Đức Chúa Jêsus Christ, chan chứa cho hết thảy mọi người khác là đường nào! Lại sự ban cho nầy chẳng phải như việc xảy đến bởi một người phạm tội đâu: sự phán xét bởi chỉ một tội mà làm nên đoán phạt; nhưng sự ban cho của ân điển thì sau nhiều tội rồi, dẫn đến sự xưng công bình. Vả, nếu bởi tội một người mà sự chết đã cai trị bởi một người ấy, thì huống chi những kẻ nhận ân điển và sự ban cho của sự công bình cách dư dật, họ sẽ nhờ một mình Đức Chúa Jêsus Christ mà cai trị trong sự sống là đường nào! Vậy, như bởi chỉ một tội mà sự đoán phạt rải khắp hết thảy mọi người thể nào, thì bởi chỉ một việc công bình mà sự xưng công bình, là sự ban sự sống, cũng rải khắp cho mọi người thể ấy. Vì, như bởi sự không vâng phục của một người mà mọi người khác

đều thành ra kẻ có tội, thì cũng một lẽ ấy, bởi sự vâng phục của một người mà mọi người khác sẽ đều thành ra công bình. Vả, luật pháp đã xen vào, hầu cho tội lỗi gia thêm; nhưng nơi nào tội lỗi đã gia thêm, thì ân điển lại càng dư dật hơn nữa, hầu cho tội lỗi đã cai trị làm nên sự chết thể nào, thì ân điển cũng cai trị bởi sự công bình thể ấy, đặt ban cho sự sống đời đời bởi Đức Chúa Jêsu Christ, là Chúa chúng ta.

Rô-ma 7:14-25: Vả, chúng ta biết luật pháp là thuộc linh; nhưng tôi là xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dấn dập theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsu Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Như vậy, để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người Luật pháp trọn vẹn, cả thuộc thể và thuộc linh, như chúng ta đã thấy Lời Chúa chép về Luật pháp này, bao gồm Luật pháp dành cho thân thể xác thịt và Luật pháp dành cho tâm linh. Luật pháp dành cho xác thịt được gọi là Luật pháp của sự tội và sự chết, còn Luật pháp dành cho tâm linh được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Vì thân thể xác thịt của loài người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lấy bụi trên mặt đất để nắn nên một thân hình trước khi Ngài hà sanh khí của Ngài vào trong thân hình đó, bấy giờ tâm linh loài người mới thật sự hiện hữu trong thân hình đó, vì thế cho nên khi A-đam, tức là tâm linh loài người, không thực hành trách nhiệm quản trị xác thịt bằng bụi đất của mình, nhưng lại chiều theo ý muốn của vợ mình, là người được tạo nên bởi thịt và xương của thân thể A-đam, là tạo vật được dựng nên bằng bụi đất và như vậy, tội lỗi của A-đam đã khiến cho thân thể xác thịt mình, cũng như thân thể xác thịt của Ê-và, bị sự rửa sả cai trị, như Lời Đức Chúa Trời đã phán xét A-đam : **“Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì ngươi; trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lè, và ngươi sẽ ăn rau của đồng ruộng; ngươi sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào ngươi trở về đất, là nơi mà có ngươi ra; vì ngươi là bụi, ngươi sẽ trở về bụi.”** (Sáng thế ký 3:17-19)

Để cứu chuộc loài người, nghĩa là cứu chuộc tâm linh (khi nói đến **loài người** là nói đến **tâm linh loài người**, là loài được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời) thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp văn tự cho loài người, và trong ngày ban Luật pháp cho loài người (mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng cho một dòng dõi thánh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tìm từ giữa loài người trong thế gian này) tại núi Si-naï, từ trên trời cao, Đức Giê-Hô-Va đã phán xuống cho cả thân thể xác thịt và tâm linh của loài người được nghe và Đức Giê-Hô-Va đã ban hai bảng đá do chính ngón tay của Ngài chép Luật pháp đó cho Môi-se, để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên và lưu truyền trải các đời. Căn cứ theo mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán và được chép xuống, loài người có thể thấy rõ mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là tập trung vào tâm linh của loài người và tâm linh của loài người phải nhận lãnh trách nhiệm về việc quản trị thân thể xác thịt mình, vâng giữ và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời và sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh của mỗi người là hoàn toàn phụ thuộc vào các hành vi của tâm linh người ấy, căn cứ theo Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho. Nếu tâm linh loài người không trỗi dậy để thực hành quyền cai trị thân thể xác thịt của mình, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập cho loài người từ lúc ban đầu, thì tội lỗi của thân thể sẽ không được tha thứ và quyền lực của ma quỷ vẫn hợp pháp cầm buộc thân thể đó và khi thân thể xác thịt của người đó chết, thì tâm linh đó sẽ hư mất đời đời.

Ngay từ khi người ta còn nằm ở trong bụng mẹ, trí khôn của thân thể xác thịt người ta chưa được hoàn thiện, khả năng hiểu biết của thân thể xác thịt người ấy chưa có, nhưng tâm linh của người ấy thì đã có đủ mọi sự thuộc về sự hiểu biết Luật pháp của Đức Chúa Trời cùng các khả năng nghe và nhìn biết công việc của Đức Chúa Trời, vì tâm linh người ta được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời toàn năng, vì thế cho nên Đức Giê-Hô-Va đã nhìn thấy tâm linh của Gia-cốp sớm nhận biết trách nhiệm của mình là phải giành lại được quyền làm con kế tự cha mình, điều đó không đến từ xác thịt, nhưng thuộc về tâm linh và thuộc về Đức Chúa Trời, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dõi theo mọi hành động của Gia-cốp, cho đến khi Ngài thấy đức tin của Gia-cốp được thành lập, noi theo sự dạy dỗ của mẹ mình, là Rê-be-ca (là bóng về Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này) mà đến với La-ban (là bóng về công việc của Đức Thánh-Linh), bấy giờ, Đức Chúa Trời sẽ lập giao ước với tâm linh đó, như Ngài đã làm với Gia-cốp vậy.

Chúng ta đang suy gẫm về ý nghĩa mẫu nhiệm của **hai con gái của La-ban**, là Lê-a và Ra-chên. Theo ý nghĩa của gốc chữ **con gái** mà chúng ta được biết rằng, Lời của Đức Chúa Trời còn được gọi là **lời nói, con, sứ giả, dòng dõi, hạt giống**.

Chữ **con gái - daughters**^{H1323} chép trong Sáng thế ký 29 câu 16 trên, đó là chữ בַּת - **bath**, số 1323 ra từ chữ בָּנָה - **banah**, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con gái, người nữ; để tạo lập, để xây dựng, để thiết lập, để xây dựng lại, để sửa chữa, để làm cho vững lập, để sanh sản con cái**;

Khi nói đến **con gái** (giống cái), là nói đến giá trị của sự phát triển khi được đầu tư. Khi nói về ý nghĩa của gốc, là nói về nền tảng và chân giá trị của ý nghĩa chữ đó, vì Lời Đức Chúa Trời còn được ví là cây sự sống mà phần gốc rễ của cây đó được giấu bên dưới đất mà loài người xác thịt không thể nhìn thấy cho đến khi được bộc lộ ra. Còn phần văn tự mà loài người có thể đọc được đó, là phần thân và ngọn của cây đó. Các phần của cây mà loài người có thể nhìn thấy đó sẽ không tả hết được chân giá trị của cây, vì phần thân của cây được nuôi dưỡng bởi sự sống từ bộ gốc rễ của cây đó, vậy nên Đức Chúa Jêsus đã mách bảo cho những người nào có lòng tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời, phải để ý về Lời của Ngài, rằng: **“Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.”** (Giăng 6:63)

Bây giờ chúng ta hãy xem ý nghĩa mẫu nhiệm về hai con gái của La-ban, là bóng về hai Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, cả thuộc thể và thuộc linh.

Sáng thế ký 29:16: Vả, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chên.

Bản King James version chép: ^{H3837}And Laban ^{H8147}had two ^{H1323}daughters: the name ^{H8034}of the elder ^{H1419}was Leah^{H3812}, and the name ^{H8034}of the younger ^{H6996}was Rachel^{H7354}.

Chữ **con lớn - the elder**^{H1419} chép trong câu 16 trên, đó là chữ גָּדוֹל - **gadowl**, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - **gadal**, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, xuất sắc, lỗi lạc, đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh bông trái**;

Chữ **Lê-a - Leah**^{H3812} chép trong câu 16 trên, đó là chữ לֵאָה - **Le'ah**, số 3812 ra từ chữ לָאָה - **la'ah**, số 3811 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **làm cho mệt mỏi, làm cho chán ngắt, thiếu kiên nhẫn, làm cho sốt ruột, làm cho đau lòng, làm cho buồn chán, làm cho không ưa thích**;

Khi đọc các tiêu chuẩn trên nói về danh của Lê-a, là người mang hình bóng về Lẽ thật, Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, nếu không nhận được những sự mặc khải của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, thì người ta khó có thể chấp nhận sự giải thích rằng, Lê-a là bóng về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời đã nói gì về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, là nói về ý nghĩa thuộc linh, chứ không phải là sự tả về thân thể xác thịt mà Đức Chúa Jêsus Christ đã mang khi Ngài nhập thể để thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời.

Ê-sai 53:1-3: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chổi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh rẻ và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì.

Trước mặt tổng trấn Phi-lát, Đức Chúa Jêsus đã phán về lý do Ngài đến thế gian này, là để làm chứng cho Lẽ thật và Phi-lát đã cảm thấy khó chịu, vì người không hiểu Lẽ thật là cái gì.

Giăng 18:33-38: **Phi-lát bèn vào trường án, truyền đem Đức Chúa Jêsus đến, mà hỏi rằng: Chính người là Vua dân Giu-đa, phải chăng? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người nói điều đó tự ý mình, hay là có người đã nói điều đó với người về ta? Phi-lát trả lời rằng: Nào có phải ta là người Giu-đa đâu? Dân người cùng mấy thầy tế lễ cả đã nộp người cho ta; vậy người đã làm điều gì? Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận, đặt ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì người là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Này, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta. Phi-lát hỏi rằng: Lẽ thật là cái gì? Khi người đã nói vậy, rồi lại đi ra đến cùng dân Giu-đa, mà rằng: Ta chẳng thấy người có tội lỗi gì cả.**

Cho đến tận ngày nay, là thời kỳ sau rốt này, rất nhiều người tin Chúa và những người mang danh là người giảng Tin-Lành, vẫn chưa định nghĩa đúng về Lẽ thật, hoặc hiểu đúng về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, dù sứ đồ Phao-lô đã làm chứng rằng: **“Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.”** (Rô-ma 7:22-25)

Bản King James version chép: **For I delight in the law of God after the inward man: But I see another law in my members, warring against the law of my mind, and bringing me into captivity to the law of sin which is in my members. O wretched man that I am! who shall deliver me from the body of this death? I thank God through Jesus Christ our Lord. So then with the mind I myself serve the law of God; but with the flesh the law of sin.**

Có nghĩa là: *Vì người bề trong của tôi lấy làm vui sướng trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng tôi thấy có một luật pháp khác ở trong chi thể của tôi đang tranh chiến với luật pháp ở trong tâm trí tôi, bắt tôi phải phục Luật pháp của sự tội và sự chết, tức là luật pháp ở trong chi thể của tôi. Thật khốn nạn cho chính tôi! Ai sẽ giải cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Tôi cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của chúng ta. Như vậy, chính sự hiểu biết của tâm trí tôi phụng sự Luật pháp của Đức Chúa Trời; nhưng thân thể xác thịt của tôi phục Luật pháp của tội lỗi.*

Sứ đồ Phao-lô đã cậy ơn của Đức Thánh-Linh mà tỏ ra lẽ thật này, đó là chính người bề trong, tức là tâm linh, là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va trong Phao-lô đã bắt tâm trí, là nơi tập trung mọi sự hiểu biết của con người, phải phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lẽ thật, nhưng thân thể xác thịt của Phao-lô phải phục Luật pháp văn tự, là Luật pháp chỉ cho người ta biết tội lỗi.

Nhiều người tin Chúa vẫn còn bị lẫn lộn trong sự hiểu biết về Luật pháp của Đức Chúa Trời với Luật pháp của tội lỗi, vì những người đã đứng giảng dạy những người đó không phải đến từ Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng bởi chính những sự ham muốn của những người đó, tự nhảy vào ngôi của Môi-se, tự nhiên trở thành quân trộm cướp, như Đức Chúa Jêsus đã phán (Giăng 10:8).

Đức Chúa Jêsus đã phán với những người Giu-đa, là những người đã bắt bớ Ngài, rằng, Kinh-Thánh là Lời của Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, được gọi là Luật pháp của loài người xác thịt, chứ không phải là Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Giăng 8:17-18: **Vả, có chép trong luật pháp của các người rằng lời chứng hai người là đáng tin: ta tự làm chứng cho ta, và Cha là Đấng đã sai ta đến cũng làm chứng cho ta.**

Giăng 10:32-36: **Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta đã làm trước mắt các người làm việc lành bởi Cha đến; vì việc chi mà các người ném đá ta? Người Giu-đa trả lời rằng: Ấy chẳng phải vì một việc lành mà chúng ta ném đá người, nhưng vì lỗi lộng ngôn: người là người, mà tự xưng là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong luật pháp của các người há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các người là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức**

Chúa Trời, có sao các người cáo ta là nói lộng ngôn?

Khi nói đến Luật pháp của Đức Chúa Trời, là nói đến Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lễ thật, vì Đức Thánh-Linh là Thần Lễ thật và Luật pháp của Đức Chúa Trời là Luật pháp đã cai trị đời đời trong Nước Đức Chúa Trời nơi thiên đàng, là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng:

Giê-rê-mi 31:33: Đức Giê-hô-va phán: Đây là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.

Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đặt vào trong bụng (tâm linh) và trong lòng (tâm trí) đó là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, chứ không phải là Luật pháp văn tự, vì dân của Đức Chúa Trời không nói về xác thịt nhưng nói về dân có sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Bây giờ chúng ta có thể hiểu ý nghĩa của danh Lê-a mang ý nghĩa của những sự khiến cho xác thịt của người ta khó chịu, chán nản, phiền lòng... vì khả năng hiểu biết của thân thể xác thịt loài người là rất hạn chế, trong khi đó, Lễ thật là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là thuộc về trời, nên sự người ta lấy làm khó chịu bởi người ta không thể sử dụng khả năng của trí khôn xác thịt mà hiểu được, như sứ đồ Phao-lô đã luận:

1 Cô-rinh-tô 2:1-16: Hỡi anh em, về phần tôi, khi tôi đến cùng anh em, chẳng dùng lời cao xa hay là khôn sáng mà rao giảng cho anh em biết chứng cứ của Đức Chúa Trời. Vì tôi đã đoán định rằng ở giữa anh em, tôi chẳng biết sự gì khác ngoài Đức Chúa Jesus Christ, và Đức Chúa Jesus Christ bị đóng đinh trên cây thập tự. Chính tôi đã ở giữa anh em, bộ yếu đuối, sợ hãi, run rẩy lắm. Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép; hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời. Dầu vậy, chúng tôi giảng sự khôn ngoan cho những kẻ trọn vẹn, song chẳng phải sự khôn ngoan thuộc về đời nầy, cũng không phải của các người cai quản đời nầy, là kẻ sẽ bị hư mất. Chúng tôi giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mầu nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng ta. Trong những người cai quản đời nầy chẳng ai từng biết sự đó; bởi chưng, nếu đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển trên cây thập tự đâu. Song le, như có chép rằng: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài. Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thế gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thuộc linh (*spiritual*) để giải bày sự thuộc linh (*spiritual*). Vả, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự đồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thuộc linh (*spiritual*). Nhưng người có tánh thuộc linh (*spiritual*) xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán. Vì ai đã biết ý Chúa (*the mind of the Lord*), đặng dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta, thì có ý (*tâm trí*) của Đấng Christ (*the mind of Christ*).

Danh xưng còn mang ý nghĩa gốc là **uy quyền, bốn tánh, sự tôn trọng**. Danh của Lê-a không mang ý nghĩa của bản chất con người xác thịt của Lê-a, nhưng mang ý nghĩa của **uy quyền, bốn tánh, sự tôn trọng** của Luật pháp của Đức Chúa Trời, là Luật pháp đã có từ trước muôn đời trong Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Luật pháp đó cai trị thiên đàng của Ngài, trước khi Đức Chúa Trời tạo nên khoảng không trên trời cùng các hành tinh, trái đất cùng muôn vật trên trái đất này. Vì Luật pháp của Đức Chúa Trời là Lời Đức Chúa Trời được phán ra, đã có từ trước, nên Luật pháp của Đức Chúa Trời được gọi là **con lớn - the elder**^{H1419} chép trong câu 16 trên, đó là chữ גָּדוֹל - **gadowl**, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - **gadal**, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, xuất sắc, lỗi lạc, đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền**

thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, sanh bông trái;

Trong ý nghĩa thuộc thể, Lê-a là con gái cả, chị của Ra-chên, vì Lê-a đã được sanh ra trước Ra-chên, còn trong ý nghĩa thuộc linh, thì Luật pháp của Đức Chúa Trời đã có từ trước muôn đời trong Đức Chúa Trời, còn Luật pháp văn tự, được gọi là Luật pháp của tội lỗi, hay còn được gọi là Luật pháp của sự tội và sự chết, chỉ dành cho thân thể xác thịt của loài người ở trên đất này mà thôi. Nhưng tự xác thịt của loài người là không phục Luật pháp này, mà chính tâm linh của loài người phải trỗi dậy, sử dụng quyền mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho từ lúc ban đầu, mà bắt thân thể xác thịt của mình phải phục Luật pháp đó và phục Luật pháp của Đức Chúa Trời nữa.

Sáng thế ký 29:16: Vả, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chên.

Bản King James version chép: ⁶And Laban^{H3837} had two^{H8147} daughters^{H1323}: the name^{H8034} of the elder^{H1419} was Leah^{H3812}, and the name^{H8034} of the younger^{H6996} was Rachel^{H7354}.

Chữ **con nhỏ - the younger**^{H6996} chép trong câu 16 trên, đó là chữ **קַטָּן** - qatan, số 6996 ra từ chữ **קָטַן** - quwt, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **trẻ, non, nhỏ bé; không quan trọng, không đáng kể; nhỏ hơn, bé hơn, kém giá trị hơn; gây đau buồn, làm đau lòng; tự ghét bản thân mình;**

Chữ **Ra-chên - Rachel**^{H7354} chép trong câu 16 trên, đó là chữ **רַחֵל** - Rachel, số 7354 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con cừu cái, cái quý nhất của mình, cuộc hành trình, chặng đường, quãng đường;**

Ra-chên là con gái thứ hai của La-ban và theo ý nghĩa thuộc linh, thì Ra-chên là bóng về Luật pháp văn tự, được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai vào năm 1444 B.C.

Vị thế (sự sanh ra trước và sự sanh ra sau) của Luật pháp văn tự (**Ra-chên - the younger**^{H6996}) so với vị thế của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống (**Lê-a - the elder**^{H1419}) có thể nói là một trời, một vực, như ý nghĩa của chữ **con lớn - the elder**^{H1419} và chữ **con nhỏ - the younger**^{H6996} mà chúng ta đã được biết và đó là điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Ni-cô-đem, một giáo sư có danh tiếng của dân Y-sơ-ra-ên tại thành Giê-ru-sa-lem và cũng là cho hết thảy mọi người tin Chúa, rằng: **“Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.”** (Giăng 3:5-8)

Khi người ta không nhìn thấy hoặc không thể hiểu được vật mà mình thấy đó là cái gì, dù đã được bảo trước về giá trị và tầm quan trọng của vật đó liên quan mật thiết và không thể thiếu được cho sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn mình, thì điều đó quả thật là một thảm họa, gây ra sự nhức nhối và sự đau buồn.

Bây giờ chúng ta hãy xem về bên ngoài của Lê-a và Ra-chên, hay có thể nói rằng, quan niệm, thái độ của loài người xác thịt khi người ta nhìn vào Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là sự mà người ta không nhìn thấy được bằng mắt thường, đã khiến cho loài người có những quyết định không đúng theo ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 29:17: Mắt Lê-a yếu, còn Ra-chên hình dung đẹp đẽ, vẻ mặt tốt tươi.

Bản King James version chép: ¹⁷Leah^{H3812} was tender^{H7390} eyed^{H5869}; but Rachel^{H7354} was beautiful^{H3303-H8389} and well^{H3303} favoured^{H4758}.

Chữ **mắt - eyed**^{H5869} chép trong câu 17 trên, đó là chữ **עַיִן** - ayin, số 5869 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con mắt, nguồn suối, nguồn sông, giếng nước, bình dầu, nỗi đau buồn được biểu lộ qua sắc mặt, vẻ mặt; sự khiêm nhường, sự hiểu biết, sự quan tâm, sự giống nhau, tâm nhìn, thị lực;**

Chữ **yếu - tender**^{H7390} chép trong câu 17 trên, đó là chữ **רַךְ** - rak, số 7390 ra từ chữ **רַכַּךְ** - rakak, số 7401 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **mềm mọng, yếu ớt, dễ thương, tinh xảo, khéo léo, tế nhị, khó xử, nhẹ nhàng;**

Chữ **đẹp đẽ - beautiful**^{H3303-H8389} chép trong câu 17 trên, đó là chữ **יָפֵה** - yapheh, số 3303 ra từ chữ **יָפָה** - yaphah, số 3302 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **tươi đẹp, rạng rỡ, sáng chói, duyên dáng, dễ thương, trong sạch, ngay thẳng;**

Chữ **vẻ mặt tốt tươi - well**^{H3303} **favoured**^{H4758} chép trong câu 17 trên, đó là chữ **יָפֵה** - yapheh, số 3303 và chữ **מָרָעַה** - mar'eh, số 4758 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự tỏ ra, sự hiện diện, vẻ mặt, sự kiểm tra,**

thanh tra, quan sát, sự nhận thức, sự lĩnh hội, sự trông thấy, sự cảm thấy, sự hiểu được, sự cân nhắc, sự xem xét, sự lưu ý đến, sự cung cấp cho, sự chuẩn bị cho, sự dự bị cho;

Khi chúng ta nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, thì việc đầu tiên chúng ta cần phải làm, là cầu xin Đức Thánh-Linh mở trí cho chúng ta được hiểu chân giá trị của những sự đã được chép xuống trong văn tự, vì hết thảy mọi sự đã được chép xuống, là để ban cho loài người, tức là cho sự cứu chuộc tâm linh và như vậy, cho dù xác thịt của người ta có thể đọc được các chữ đó và ma quỷ cũng nhìn thấy các chữ đó, nhưng Đức Chúa Trời đã giấu những sự mầu nhiệm của Nước Đức Chúa Trời khỏi những sự hiểu biết của loài người xác thịt và ma quỷ cũng không thể hiểu được những sự đã được che giấu đó, cho đến khi những sự đó đã được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh và qua các tông đồ của Đức Chúa Jêsu Christ mà Đức Thánh-Linh đã tỏ cho biết, thì người ta mới biết và ma quỷ cũng vậy, chúng chỉ biết những sự đã được tỏ ra qua các thánh đồ của Đức Chúa Jêsu Christ mà thôi, như Lời Chúa đã chép:

Ê-phê-sô 3:1-12: Ấy bởi điều đó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em là người ngoại mà làm kẻ tù của Đức Chúa Jêsu Christ. Vả, anh em có nghe Đức Chúa Trời ban chúc cho tôi, là ân điển mà Ngài vì anh em phó cho tôi, thế nào bởi sự tỏ ra, tôi đã hiểu biết điều mầu nhiệm mà tôi mới bày tỏ cùng anh em mấy lời. Đọc đến thì anh em có thể rõ sự hiểu biết của tôi về lẽ mầu nhiệm của Đấng Christ, là lẽ mầu nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát lộ cho con cái loài người, mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các sứ đồ thánh và tiên tri của Ngài. Lẽ mầu nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kế tự, là các chi của đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập trong Đức Chúa Jêsu Christ; còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mầu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jêsu Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.

Khi chúng ta nhìn vào trái Chanh, cho dù hình thể của trái đó không hề tỏ ra vị chua hay vị ngọt chứa trong nó, nhưng vì người ta đã được nếm và biết vị chua có ở trong trái đó, mà người ta đặt tên là Chanh, nên khi nghe đến tên của trái đó, người ta liền nghĩ đến vị chua đặc trưng của nó thế nào, thì cũng một lẽ đó, người ta sẽ thấy dị ứng khi nghe đến hai chữ Lê thật (Lê-a là bóng) và người ta sẽ theo tên gọi mà nghĩ rằng mắt của Lê-a kém, nhưng thật ra Lê-a không nói cho người ta biết rằng mắt mình kém, mà là người ta đã không có con mắt của một người có sự am hiểu về chân giá trị của Lê-a (Lê thật) nên họ đã nói, đã ám chỉ về con mắt của chính mình là kém, là yếu, khi người ta nhìn vào Lê thật mầu nhiệm chứa trong Luật pháp văn tự của Kinh-Thánh, như Lời Chúa đã chép về sự yếu kém, thấp hèn của loài người xác thịt khi người ta nhìn vào công việc của Đức Chúa Trời: **“Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là người Gô-réc; vì trong Tin Lành này có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi đức tin mà được, lại dẫn đến đức tin nữa, như có chép rằng: Người công bình sẽ sống bởi đức tin. Vả, cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin kính và mọi sự không công bình của những người dùng sự không công bình mà bắt hiếp lẽ thật. Vì điều chi có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã trình bày ra cho họ, Đức Chúa Trời đã tỏ điều đó cho họ rồi, bởi những sự trọn lành của Ngài mắt không thấy được, tức là quyền phép đời đời và bốn tánh của Ngài, thì từ buổi sáng thế vẫn sờ sờ như mắt xem thấy, khi người ta xem xét công việc của Ngài. Cho nên họ không thể chữa mình được, vì họ dấu biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối tăm. Họ tự xưng mình là khôn ngoan, mà trở nên điên dại; họ đã đổi vinh hiển của Đức Chúa Trời không hề hư nát lấy hình tượng của loài người hay hư nát, hoặc của điệu, thú, côn trùng. Cho nên Đức Chúa Trời đã phó họ sa vào sự ô uế theo lòng ham muốn mình, đến nỗi tự làm nhục thân thể mình nữa, vì họ đã đổi lẽ thật Đức Chúa Trời lấy sự dối trá, kính thờ và hầu việc loài chịu dựng nên thế cho Đấng dựng nên, là Đấng đáng được khen ngợi đời đời! A-men.”** (Rô-ma 1:16-25)

Khi chúng ta gọi Luật pháp văn tự mà Đức Chúa Trời (mà Ra-chên là bóng) đã ban cho loài người chúng

ta đó là con đường, nhưng chúng ta cũng được biết ý nghĩa khác nữa, đó là Lời của Đức Chúa Trời còn được ví là chiên, là con sinh vật được chỉ định dùng làm của lễ chuộc tội cho loài người nữa và người ta đã chấp nhận giá trị đó, khi người ta đã được dạy dỗ và áp dụng lẽ thật đó trong cuộc sống thuộc linh. Vậy thì chúng ta cũng phải nhận biết rằng, hết thảy mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh (bằng văn tự) đó đều mang ý nghĩa thuộc linh và đối với Lê-a và Ra-chên, hay với La-ban cũng vậy, đều mang ý nghĩa thuộc linh dành cho sự cứu chuộc loài người.

Khi chúng ta nhìn vào gốc của chữ **con lớn - the elder**^{H1419} là sự tỏ ra về vị thế cực kỳ quan trọng của Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà Lê-a là bóng về Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật trong thiên đàng của Ngài và cũng là Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về việc Ngài quyết định tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, mang ý nghĩa rất quan trọng cho sự cứu chuộc loài người, vì Lời của Đức Chúa Trời là thực chất căn bản của Đức Chúa Trời dùng để tạo nên muôn vật, trong đó có loài người chúng ta và cũng là vật liệu duy nhất khiến cho tâm linh loài người được phục hồi lại thân phận thật của mình, là con kế tự Đức Chúa Trời.

Chữ **con lớn - the elder**^{H1419} chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ גָּדוֹל - **gadowl**, số 1419 ra từ chữ גָּדָל - **gadal**, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, xuất sắc, lỗi lạc, đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh bông trái;*

Cũng một nguyên tắc đó, khi chúng ta nhìn vào vị thế của Ra-chên (là bóng về Luật pháp văn tự trong Kinh-Thánh) chúng ta sẽ thấy vị thế rất hạn hẹp, vì nó chỉ có quyền trên thân thể xác thịt của loài người và chỉ có giới hạn trong khi loài người còn đang ở trong thời kỳ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm một dòng dõi thánh cho Ngài mà thôi, vì khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh đã hoàn thành, thì hết thảy mọi sự bên ngoài thiên đàng đó sẽ không còn nữa, như Lời Chúa đã chép trong sách Khải huyền đoạn 20.

Còn chữ **con nhỏ - the younger**^{H6996} chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ קָטָן - **qatan**, số 6996 ra từ chữ קָטַן - **quwt**, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trẻ, non, nhỏ bé; không quan trọng, không đáng kể; nhỏ hơn, bé hơn, kém giá trị hơn; gây đau buồn, làm đau lòng; tự ghét bản thân mình;*

Khi nói đến vẻ đẹp của Ra-chên (là bóng về Luật pháp văn tự chép trong Kinh-Thánh) là nói về khả năng nhận biết điều thiện và điều ác của loài người xác thịt khi nhìn vào Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, đó là khi người ta được thấy các lời hứa của Đức Chúa Trời đối với những người nào vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng những sự đó không phải là cái nền để người ta sống theo đó để được hưởng phước hạnh của Đức Chúa Trời, vì nếu người ta chỉ nhìn vào những sự phước hạnh đó, thì như Lời Chúa đã chép rằng, đó là một sự khốn nạn cho những người tin Chúa so với người trong thế gian này.

1 Cô-rinh-tô 15:19: Nếu chúng ta chỉ có sự trông cậy trong Đấng Christ về đời này mà thôi, thì trong cả mọi người, chúng ta là kẻ khốn nạn hơn hết.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (tại núi Si-nai năm 1444B.C.) Ngài đã không phán với xác thịt của người ta, nhưng là phán với loài người do Ngài tạo nên bằng hơi thở của Ngài, là tạo vật, đã vì tội lỗi của A-đam thứ nhất mà phải bị cầm buộc trong thân thể xác thịt bằng bụi đất của mình và mạng lệnh của Ngài là công việc mà tâm linh của người ta phải tiếp nhận, vâng phục và bắt thân thể xác thịt mình phải tuân theo, hầu cho tội lỗi không còn cầm buộc thân thể đó nữa, nhờ đó mà tâm linh của người ấy được giải phóng khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu, đặt ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không phán tỏ tường cho người ta biết mạng lệnh của Ngài không phải dành cho xác thịt, nhưng là cho tâm linh, và tâm linh người ta phải nhận biết trách nhiệm của mình là phải trở dậy

từ giữa đám kẻ chết, để làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại, đó là vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đang tìm một dòng dõi thánh, là dòng dõi đã được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời, chứ không phải dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt sẽ được gọi là dân của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời của kẻ sống, tức là sự sống đời đời, chứ không phải Đức Chúa Trời của kẻ chết. Khi dân Y-sơ-ra-ên tiếp nhận các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va thì tâm linh của họ hết thấy đều đang ngồi trong bóng của sự chết, mà chính thân thể xác thịt của họ đều đã bị sự rửa sả cai trị và hết thấy đều sẽ phải trở về bụi đất theo sự phán xét của Đức Chúa Trời

Cũng một lẽ đó, Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để cảnh báo hết thấy mọi người tin Chúa, rằng: Hê-bơ-rơ 4:1-16: **Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kẻo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành nầy đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Nầy là lời thề ta đã lập trong cơn thanh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thư của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay,” như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã. Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đôi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng và ý định trong lòng. Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thấy đều trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại, ấy vậy, vì chúng ta có thấy tể lệ thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jêsus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ đạo chúng ta đã nhận tin. Vì chúng ta không có thấy tể lệ thượng phẩm chẳng có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, bèn có một thầy tể lệ bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội. Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ơn phước, hầu cho được thương xót và tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng.**

Bài tiếp theo chúng ta sẽ tiếp tục suy gẫm về những sự mầu nhiệm liên quan đến quyết định của Gia-cốp và những sự bất ngờ mà La-ban đã làm với Gia-cốp, khi người chọn Ra-chên mà không chọn Lê-a.

VĂN CHÂU

Hết Bài 7 Phần 3. Còn tiếp.